|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****NĂM HỌC 2022-2023** | **ĐỀ CƯƠNG KIỂM TRA GIỮA KÌ II****MÔN: CÔNG NGHỆ 7** |

**I.TRẮC NGHIỆM:**

***Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi lại vào bài làm.***

**Câu 1.** Nội dung nào sau đây thể hiện một vai trò của chăn nuôi trong nền kinh tế?

A. Cung cấp nhiều giống vật nuôi

B. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người sử dụng hàng ngày

C. Cung cấp nguồn vắc xin cho con người

D. Cung cấp nguồn thức ăn cho vật nuôi khác

**Câu 2.** Một trong những định hướng của ngành chăn nuôi ở nước ta đang hướng là:

**A.** chăn nuôi nhỏ lẻ

**B.** chăn nuôi tập trung

**C.** chăn nuôi công nghệ cao

**D.** chăn nuôi theo từng cá thể đặc trưng

**Câu 3.** Những vật nuôi được nuôi phổ biến ở nước ta là:

**A.** voi, lợn, rùa biển **B.** tê giác, gà, lợn

**C.** lạc đà, bò sữa, gà **D.** lợn, bò sữa, gà

**Câu 4.** Các phương thức chăn nuôi phổ biến ở nước ta chủ yếu là:

A. chăn nuôi nhỏ lẻ B. chăn nuôi trang trại tập trung

C. chăn nuôi trang trại và nhỏ lẻ D. chăn nuôi nông hộ và trang trại

**Câu 5.** Để nhận dạng gà Đông Tảo người ta dựa vào đặc điểm nào sau đây?

A. Có đôi chân nhỏ, thô, lớn nhanh B. Có đôi chân to, thô, lớn nhanh

C. Có đôi chân to, thô, lớn chậm D. Có đôi chân nhỏ, thô, màu đen

**Câu 6.** Nhược điểm của phương pháp chăn nuôi nông hộ là:

A. hao hụt về chất và lượng của sản phẩm

B. chi phí đầu tư cho chăn nuôi khá cao, chất lượng của sản phẩm không cao

C. khả năng tăng số lượng cá thể chậm

D. năng suất chăn nuôi không cao, nguy cơ dịch bệnh cao

**Câu 7.** Để đáp ứng yêu cầu trong chăn nuôi người lao động cần có những kĩ năng nào sau đây?

A. Kĩ năng nuôi dưỡng, kĩ năng chăm sóc, kĩ năng bảo quản tốt các trang thiết bị

B. Kĩ năng nuôi dưỡng, kĩ năng chăm sóc, kĩ năng quản lý đàn vật nuôi

C. Kĩ năng quản lý đàn vật nuôi, kĩ năng bảo quản thức ăn

D. Kĩ năng nuôi dưỡng, năng bảo quản thức ăn, kĩ năng dự báo

**Câu 8.** Phương pháp nào dưới đây **KHÔNG PHÙ HỢP** với nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non?

A. Nuôi vật nuôi mẹ tốt

B. Kiểm tra năng suất thường xuyên

C. Giữ ấm cơ thể

D. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non

**Câu 9.** Đặc điểm nào dưới đây **KHÔNG PHẢI** là đặc điểm nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi cái sinh sản trong giai đoạn mang thai?

A. Nuôi thai B. Nuôi cơ thể mẹ và tăng trưởng

C. Tạo sữa nuôi con. D. Chuẩn bị cho tiết sữa sau đẻ

**Câu 10:** Có mấy nguyên nhân sinh ra bệnh ở vật nuôi?

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 11.** Cho các ý sau:

1. Rối loạn chức năng sinh lí trong cơ thể.

2. Giảm vận động và ăn ít.

3. Giảm năng suất.

4. Tăng giá trị kinh tế

Khi vật nuôi bị bệnh, chúng thường có biểu hiện gì?

A.1, 2, 3. C. 1, 3, 4.

B. 2, 3, 4 D. 1, 2, 3, 4.

**Câu 12.** Vệ sinh chuồng trại trong chăn nuôi nhằm mục đích nào sau đây?

A. Giữ cho chuồng nuôi luôn sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh

B. Giữ cho chuồng nuôi luôn khô ráo, đủ ánh sáng

C. Giữ cho chuồng nuôi luôn sạch sẽ, khô ráo

D. Giữ cho chuồng nuôi luôn sạch sẽ, khô ráo, đủ ánh sáng, thoáng mát

**Câu 13.** Phát biểu nào sau đây **KHÔNG PHẢI** vai trò của chăn nuôi trong nền kinh tế?

A. Cung cấp phương tiện di chuyển, sức kéo

B. Cung cấp lương thực, thực phẩm

C. Cung cấp dịch vụ du lịch

D. Sản xuất vắc-xin

**Câu 14.** Biện pháp nào dưới đây **KHÔNG ĐÚNG** khi phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

A. Bán hoặc mổ thịt vật nuôi ốm

B. Tiêm phòng đầy đủ vắc xin

C. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

D. Cách li vật nuôi bị bệnh với vật nuôi khỏe

**Câu 15.** Khi vật nuôi mắc bệnh chữa trị không hết, thì **KHÔNG NÊN** làm việc nào dưới đây?

A. Cách ly vật nuôi theo dõi thêm

B. Bán ngay khi có thể

C. Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám

D. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

**Câu 16.** Biện pháp nào sau đây nên làm trong chăn nuôi?

A. Thả rong vật nuôi cho vật nuôi đi vệ sinh bừa bãi

B. Nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn hay quá gần nơi ở

C. Thu gom chất thải triệt để và sơm nhất có thể

D. Xả thẳng chất thải chăn nuôi ra ao, hồ, sông, suối

**Câu 17.** Biện pháp nào dưới đây **KHÔNG PHÙ HỢP** với quá trình nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi non?

A. Giữ ấm cho vật nuôi

B. Cho con non bú sữa đầu của mẹ

C. Vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ

D. Hạn chế cho vật nuôi tiếp xúc ánh nắng sáng sớm

**Câu 18.** Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn nào cho gà là đảm bảo đủ chất dinh dưỡng?

A. Gạo, thóc, ngô, khoai lang, bột cá.

B. Rau muống, cơm nguội, ngô, thóc, rau bắp cải.

C. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo.

D. Bột ngô, rau xanh, cám gạo, cơm nguội, khoai lang.

**Câu 19.** Có mấy biểu hiện khi gà mắc bệnh?

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 20.** Để phòng bệnh cho gà có thể thực hiện bổ sung vitamin nhằm:

A. tiêu độc.

B. khử trùng.

C. giữ vệ sinh chuồng.

D. để nâng cao sức đề kháng của gà.

**Câu 21.** Cần thực hiện mấy việc để phòng bệnh cho gà thả vườn?

A. 3 B. 4 C. 5 C. 6

**Câu 22.** Công việc **KHÔNG** để phòng bệnh cho gà:

A. Tiêu độc, khử trùng.

B. Giữ vệ sinh chuồng và vườn chăn thả.

C. Tiêm phòng cho gà theo định kì.

D. Tăng cường cho ăn.

**Câu 23.** Màu lông phổ biến của bò sữa Hà Lan:

A. Lông màu vàng mịn.

B. Lông màu vàng hoặc nâu.

C. Lông da màu đen hoặc đen xám.

D. Lông loang trắng đen.

**Câu 24.** Việc nào **KHÔNG** **PHẢI** là việc làm để bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

A. Chăn thả gia súc, gia cầm tự do.

B. Vệ sinh thân thể thường xuyên cho vật nuôi.

C. Vệ sinh chuồng và dụng cụ chăn nuôi.

D. Vệ sinh thức ăn, nước uống cho vật nuôi.

**Câu 25.** Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo điều kiện nào sau đây?

A. Càng kín càng tốt, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

B. Có độ ẩm cao, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

C. Thông thoáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

D. Có độ ẩm cao, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

**Câu 26.** Thức ăn nào dưới đây thuộc nhóm thức ăn giàu tinh bột?

A. Rau muống B. Giun đất C. Ngô hạt D. Cá, tôm, cua.

**Câu 27.** Em hãy cho biết tác dụng của vacxin?

A. Phòng bệnh cho vật nuôi khỏe

B. Phòng bệnh cho vật nuôi ốm

C. Trị bệnh cho vật nuôi

D. Vacxin không có tác dụng với vật nuôi

**Câu 28.** Nguyên nhân gây bệnh còi xương, loãng xương ở lợn?

A. Do động vật kí sinh B. Do vi sinh vật

C. Do thiếu chất dinh dưỡng D**.** Do thời tiết

**Câu 29.** Công việc nào dưới đây nên làm khi vật nuôi bị bệnh?

A. Mổ thịt vật nuôi ốm

B. Vứt xác vật nuôi ốm xuống sông, ngòi

C. Nhốt cách li vật nuôi ốm để theo dõi

D. Mang vật nuôi ốm sang nơi khác

**Câu 30.CN7 KN NHOM CO GIAO STT28** Khi bị bệnh vật nuôi thường có những biểu hiện nào sau đây?

A. Nhanh nhẹn, linh hoạt B. Bỏ ăn hoặc ăn kém

C. Tăng trưởng nhanh D**.** Vận động nhiều

**II. TỰ LUẬN:**

**Câu 1.** Nêu vai trò và triển vọng phát triển của ngành chăn nuôi hiện nay?

 **Câu 2.**

 a. Vì sao trong chăn nuôi người dân thường vận dụng nguyên tắc “phòng bệnh hơn chữa bệnh”?

 b. Để phòng dịch tả lợn Châu Phi bùng phát lại tại Việt Nam, bằng kiến thức đã học, em cần áp dụng những biện pháp nào để phòng bệnh?

**Câu 3.** Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà cần tuân thủ theo nguyên tắc nào? Hiện nay gà hay mắc một số bệnh phổ biến nào, em hãy kể tên?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU** **duyệt** | **TTCM*****Đào Thị Thanh Loan*** | **NHÓM TRƯỞNG*****Nguyễn Ngọc Ánh*** |